

Họ và tên:

Lớp: 3

<u>Điểm</u>	<u>Nhận xét của giáo viên</u>	<u>GV chấm</u>
.....
.....
.....

Phần I (4 điểm) Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời hoặc đáp án đúng.

- Số gồm 4 trăm và 4 chục viết là:
A. 4004 B. 440 C. 404 D. 44
- Thương nào dưới đây là một số chẵn?
A. $49 : 7$ B. $15 : 5$ C. $27 : 3$ D. $32 : 4$
- Cho: $9m\ 5cm = \dots cm$. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:
A. 95 B. 950 C. 905 D. 509
- Kết quả của dãy tính $24 + 40 : 8$ là:
A. 8 B. 29 C. 21 D. 43
- Một phép chia có số dư lớn nhất là 7. Số chia là:
A. 9 B. 12 C. 18 D. 8
- Trong thùng có 24l dầu. Người ta lấy ra $\frac{1}{6}$ số dầu đó. Vậy người ta đã lấy ra số lít dầu là:
A. 18l B. 30l C. 4l D. 144l
- Một chiếc thuyền chở được 4 người khách (không kể lái thuyền). Để chở 34 người khách thì cần ít nhất số thuyền là :
A. 9 thuyền B. 8 thuyền C. 7 thuyền D. 6 thuyền
- Đồng hồ điện tử có các số chỉ 6 : 40. Khi đó trên đồng hồ treo tường:
A. Kim giờ chỉ số 6 B. Kim phút chỉ số 8
C. Kim giờ chỉ số 8 D. Kim phút chỉ số 7

Phần II (6 điểm).

Bài 1: Đặt tính rồi tính.

- a) 26×9 b) 214×3 c) $64 : 3$ d) $350 : 7$

.....
.....
.....
.....

Bài 2: Tìm x.

a) $87 : x = 3$

.....
.....

b) $84 : (x - 4) = 4$

.....
.....
.....
.....

Bài 3: Vẽ (bên dưới) một hình tam giác ABC có 1 góc vuông. Viết tên góc vuông đó vào chỗ chấm.

Tên góc vuông:

Bài 4: Có 9 con gà, số vịt nhiều hơn số gà 54 con. Hỏi số vịt gấp mấy lần số gà?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....

Bài 5: Điền các số 1, 2, 3, 4, 5, 6 vào các ô tròn sao cho tổng ba số trên mỗi cạnh của hình tam giác đều bằng 10.

